

Số: **5166** /TCT-CS
V/v cách quy đổi giá tính
thuế tài nguyên.

Hà Nội, ngày **8** tháng 11 năm 2016

Kính gửi: Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.

Trả lời Công văn số 2559/ĐCKS-KTĐCKS ngày 20/9/2016 của Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam về cách quy đổi giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo giá tính thuế tài nguyên, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Về vấn đề này, tại khoản 5, Điều 3 Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản quy định: “5. *Mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (R) được quy định bằng tỷ lệ phần trăm (%) giá trị quặng nguyên khai của khu vực khoáng sản được phép khai thác. Giá trị này được xác định trên cơ sở các yếu tố trữ lượng địa chất, giá tính thuế tài nguyên và các hệ số thu hồi khoáng sản liên quan đến phương pháp khai thác, điều kiện kinh tế - xã hội.*”

Tại Điều 7 Nghị định số 203/2013/NĐ-CP nêu trên quy định: “- Điều 7. *Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản*

Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được xác định theo giá tính thuế tài nguyên do Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) xây dựng, công bố và tại thời điểm tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản còn hiệu lực. Cụ thể quy định như sau:

1. *Mỗi loại khoáng sản trong một khu vực khai thác khoáng sản chỉ áp dụng một mức giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.*

2. *Trường hợp trong một khu vực khai thác khoáng sản, sản phẩm sau khai thác có nhiều loại và mỗi loại có mức giá khác nhau, thì áp dụng giá trị trung bình các mức giá.*

3. *Đối với loại khoáng sản chưa có giá tính thuế tài nguyên hoặc phải điều chỉnh giá tính thuế tài nguyên do không còn phù hợp theo quy định, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng giá; Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt.”*

Căn cứ các quy định nêu trên, thì giá tính thuế đối với tài nguyên khai thác được xác định ở khâu nào thì sản lượng tính thuế tài nguyên áp dụng tại khâu đó. Trong khi đó, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tính bằng tỷ lệ phần trăm (%) giá trị quặng nguyên khai và giá tính thuế tài nguyên.

Vì vậy, đối với loại khoáng sản mà UBND cấp tỉnh ban hành giá tính thuế tài nguyên áp dụng đối với tinh quặng, không quy định giá tính thuế tài nguyên đối với khoáng sản nguyên khai, thì UBND cấp tỉnh có trách nhiệm xây dựng,

công bố giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 203/2013/NĐ-CP.

Tổng cục Thuế đề nghị Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường cùng thống nhất với Bộ Tài chính nghiên cứu, ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị định số 203/2013/NĐ-CP về việc xác định giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản để thực hiện thống nhất.

Tổng cục Thuế trả lời đề Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC, CST;
- Vụ PC-TCT;
- Lưu: VT, CS (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Phi Văn Tuấn